

Số: 1857/QĐ-PCAG

An Giang, ngày 17 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt E-HSMT

**Gói thầu Mua sắm trang thiết bị, dụng cụ chuẩn bị sản xuất công trình Đường
dây 110kV Rạch Giá 2 – Vĩnh Quang, thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự
toán Mua sắm trang thiết bị, dụng cụ chuẩn bị sản xuất công trình Đường dây
110kV Rạch Giá 2 – Vĩnh Quang**

GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐIỆN LỰC AN GIANG

Căn cứ Quyết định số 205/QĐ-HĐTV ngày 05/8/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Điện lực An Giang;

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật đầu tư, Luật đầu tư công, Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư 80/2025/TT-BTC ngày 08/8/2025 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 399/QĐ-EVNSPC ngày 28/2/2022 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc Ban hành quy trình thực hiện công tác đấu thầu trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-HĐTV ngày 29/5/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Nam Ban hành Quy định về công tác đầu tư xây dựng áp dụng trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 1677/QĐ-EVNSPC ngày 01/6/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc Ban hành Quy chế phân cấp quản lý giữa Tổng Giám đốc và Giám đốc các đơn vị trực thuộc trong Tổng công ty Điện lực miền Nam; Quyết định số 1824/QĐ-EVNSPC ngày 17/6/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong “Quy chế phân cấp thẩm quyền quản lý giữa Tổng giám đốc và

Giám đốc đơn vị trực thuộc trong Tổng công ty Điện lực miền Nam” được ban hành theo Quyết định số 1677/QĐ-EVNSPC ngày 01/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 860/QĐ-ADLMN ngày 30/9/2025 của Ban Quản lý dự án Lưới điện miền Nam về việc phê duyệt dự toán gói thầu Gói 10 Chuẩn bị sản xuất Công trình Đường dây 110kV Rạch Giá 2 – Vĩnh Quang;

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-ADLMN ngày 09/7/2026 của Ban Quản lý dự án Lưới điện miền Nam về việc phê duyệt điều chỉnh Dự toán gói thầu Gói 10 Chuẩn bị sản xuất Công trình Đường dây 110kV Rạch Giá 2 – Vĩnh Quang;

Căn cứ Quyết định số 916/QĐ-PCAG ngày 15/08/2025 của Công ty Điện lực An Giang về việc thành lập Tổ chuyên gia đấu thầu mua sắm hàng hóa (Trụ sở chính);

Căn cứ Dự toán Mua sắm trang thiết bị, dụng cụ chuẩn bị sản xuất công trình Đường dây 110kV Rạch Giá 2 – Vĩnh Quang;

Căn cứ Giấy ủy quyền số 4035/GUQ-PCAG ngày 18/6/2026 của Giám đốc Công ty Điện lực An Giang;

Căn cứ Quyết định số 1802/QĐ-PCAG ngày 14/7/2026 của Công ty Điện lực An Giang về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu nêu trên;

Căn cứ E-HSMT do Tổ chuyên gia đấu thầu lập;

Căn cứ Tờ trình số 1016/QLDA ngày 15/7/2026 của Tổ chuyên gia đấu thầu về việc đề nghị phê duyệt E-HSMT gói thầu nêu trên;

Xét Báo cáo số 929/ĐT ngày 17/7/2026 của Tổ thẩm định đấu thầu về việc thẩm định E-HSMT gói thầu Mua sắm trang thiết bị, dụng cụ chuẩn bị sản xuất công trình Đường dây 110kV Rạch Giá 2 – Vĩnh Quang;

Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Quản lý Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt E-HSMT gói thầu Mua sắm trang thiết bị, dụng cụ chuẩn bị sản xuất công trình Đường dây 110kV Rạch Giá 2 – Vĩnh Quang với nội dung chi tiết như phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giao Phòng Kế hoạch và Vật tư chịu trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo của quy trình đấu thầu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Ông (Bà) Kế toán trưởng; Trưởng ban Quản lý dự án; Trưởng phòng: Quản lý Đầu tư, Kế hoạch và Vật tư, Kiểm tra thanh tra và Pháp chế căn cứ chức năng nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (bản giấy);
- Lưu: VT, ĐT (NTH.08).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Ngọc Nền

Phụ lục
NỘI DUNG HỒ SƠ MỜI THẦU
GÓI THẦU: MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ, DỤNG CỤ CHUẨN BỊ SẢN XUẤT
CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG DÂY 110KV RẠCH GIÁ 2 – VĨNH QUANG

1. Tên và phạm vi cung cấp của gói thầu

a) Tên gói thầu: Mua sắm trang thiết bị, dụng cụ chuẩn bị sản xuất công trình Đường dây 110kV Rạch Giá 2 – Vĩnh Quang.

b) Giá trị Dự toán (đã bao gồm thuế VAT): **721.828.800 đồng**.

c) Phạm vi cung cấp: Theo E-HSMT gói thầu nêu trên.

d) Hình thức và Phương thức lựa chọn nhà thầu:

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng;
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ.

2. Hồ sơ mời thầu:

Lập theo Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết về việc Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia cụ thể nội dung như sau:

a) Hồ sơ mời thầu bao gồm:

- Phần 1. Thủ tục đấu thầu.
 - + Chương I. Chỉ dẫn nhà thầu;
 - + Chương II. Bảng dữ liệu đấu thầu;
 - + Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT;
 - + Chương IV. Biểu mẫu mời thầu và dự thầu.
- Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật.
 - + Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.
- Phần 3. Điều kiện hợp đồng
 - + Chương VI. Điều kiện chung của hợp đồng;
 - + Chương VII. Điều kiện cụ thể của hợp đồng;
- Phần 4. Biểu mẫu hợp đồng

b) Ngôn ngữ Hồ sơ dự thầu: Tiếng Việt.

c) Hiệu lực của E-HSDT là: **90 ngày**, kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

d) Bảo đảm dự thầu:

- Giá trị bảo đảm dự thầu: **10.000.000 đồng**.
- Thời gian có hiệu lực của bảo đảm dự thầu: **≥ 120 ngày**.

e) Giá dự thầu và đồng tiền sử dụng:

- Giá dự thầu là giá do nhà thầu chào trong đơn dự thầu (chưa tính giảm giá), bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện gói thầu. Hệ thống tự động trích xuất giá dự thầu từ Mẫu số 11.1 hoặc Mẫu số 11.2 Chương IV vào đơn dự thầu.

- Đồng tiền sử dụng: Việt Nam đồng (VNĐ).

f) Số lượng bản hồ sơ dự thầu: Không yêu cầu.

g) Điều kiện được xem xét đề nghị trúng thầu:

- Có E-HSDT hợp lệ theo quy định tại Mục 1 Chương III. Trường hợp tại thời điểm xét duyệt trúng thầu, nếu nhà thầu bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia Hệ thống thì nhà thầu thực hiện khôi phục trạng thái tham gia để được xét duyệt trúng thầu;

- Có năng lực và kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Mục 2 Chương III;

- Có đề xuất về kỹ thuật đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Mục 3 Chương III;

- Đáp ứng điều kiện theo quy định tại E-BDL;

- Có giá đề nghị trúng thầu (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)) không vượt giá gói thầu để làm căn cứ xét duyệt trúng thầu theo quy định tại E-BDL;

- Thương thảo thành công.

h) Nội dung yêu cầu đối với bảo đảm thực hiện hợp đồng: Theo Chương VII. Điều kiện cụ thể của hợp đồng.

i) Loại hợp đồng: **Trọn gói.**

j) Điều chỉnh giá hợp đồng: Theo quy định hiện hành.

k) Tiêu chuẩn đánh giá:

- Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT: Theo mục 1 - Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT.

- Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm: Theo mục 2 - Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT.

- Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật: Theo mục 3 - Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT.

- Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính: Theo mục 4 - Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT.

l) Thời gian phát hành E-HSMT - Thời điểm đóng thầu và mở thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia:

- Thời gian phát hành E-HSMT: Trên hệ thống đấu thầu điện tử (website: <http://muasamcong.mpi.gov.vn>).

- Thời điểm đóng và mở thầu: Theo thông báo mời thầu.